

Văn hóa ứng xử với bản thân ở Việt Nam: vấn đề và giải pháp

Trần Thị Thúy Ngọc¹, Nguyễn Minh Nguyên²

^{1, 2} Viện Triết học, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.
Email: ttngoc@msn.com, nguyen.dhpd@gmail.com

Nhận ngày 2 tháng 11 năm 2020. Chấp nhận đăng ngày 17 tháng 12 năm 2020.

Tóm tắt: Văn hóa ứng xử là một thước đo về sự phát triển lành mạnh của xã hội, với tiêu chí vừa “giữ được bản sắc văn hoá” vừa hội nhập được sâu rộng, còn văn hóa ứng xử với bản thân là “không đánh mất mình” đồng thời “phát triển con người toàn diện” đáp ứng được với phương thức sống mới trong hoàn cảnh mới. Bài viết trình bày quan điểm văn hóa ứng xử với bản thân như một yếu tố cấu thành và làm nền tảng cho văn hóa ứng xử với xã hội và tự nhiên. Hiện nay, văn hóa ứng xử với bản thân ở Việt Nam đang chịu tác động mạnh mẽ bởi quá trình hiện đại hóa, phát triển kinh tế và hội nhập quốc tế với không ít mặt trái, như: lối sống ích kỷ, cá nhân hẹp hòi, chủ nghĩa tiêu thụ, chạy theo lối sống vật chất. Để văn hóa ứng xử với bản thân của người Việt Nam hiện nay phát triển theo hướng xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, cần có những phân tích, đánh giá và các giải pháp thích hợp.

Từ khóa: Văn hóa ứng xử, văn hóa ứng xử với bản thân, Việt Nam.

Phân loại ngành: Triết học

Abstract: Behavioural culture is a measure of the healthy development of the society, with the criterion of both “maintaining the cultural identity” and profound and extensive integration. Meanwhile, the behavioural culture to oneself, or the culture of behaving with oneself, is “not to lose oneself” and, at the same time, “to develop the person in all aspects (lit. comprehensively)” for a new way of life in a new situation. The article presents the view on that culture as a factor which serves as a constituent and a foundation for the culture of behaving with society and nature. Currently, the culture of behaving with oneself in Vietnam is under the strong impact of the processes of modernisation and economic development and international integration with many negative impacts, such as the lifestyle of selfishness, individualism, meanness, consumerism, and the pursuit of a lifestyle that favour material values. In order for that culture of the Vietnamese people today to develop in the direction of building an advanced culture imbued with national identity, it is necessary to conduct analysis and assessment and apply appropriate solutions.

Keywords: Behavioural culture, behavioural culture to oneself, Vietnam.

Subject classification: Philosophy

1. Mở đầu

Xã hội Việt Nam hiện nay đang trong một trạng thái “chuyển đổi”, từ xã hội nông thôn truyền thống tương đối tĩnh sang xã hội đô thị hoá năng động, với sự hội nhập quốc tế sâu rộng. Sự chuyển đổi từ cuộc sống nông thôn sang cuộc sống đô thị, hội nhập quốc tế, đòi hỏi con người cần phải có những ứng xử khác so với trước kia. Tuy nhiên, chúng ta chưa tạo ra được một tâm thế, cũng như có một sự chuẩn bị tốt để có một cách ứng xử phù hợp với bối cảnh xã hội hiện nay. Trong trạng thái “chuyển đổi” đó thì cái cũ chưa mất hẳn, cái mới đang được định hình, nên trong lĩnh vực văn hóa ứng xử (VHUX), trong đó có VHUX với bản thân, vẫn còn những “mảng màu sáng tối”. Đạo đức, lối sống, văn hoá ứng xử của người Việt Nam hiện nay đang có những dấu hiệu xuống cấp đáng báo động, VHUX với bản thân ở Việt Nam vừa là xuất phát điểm, vừa là kết quả của việc con người ứng xử với xã hội và với môi trường, trên thực tế hiện nay, chưa hoàn toàn đáp ứng được yêu cầu “phát triển toàn diện con người Việt Nam” trở thành trung tâm của chiến lược phát triển kinh tế - xã hội [1]. Do vậy, vấn đề VHUX, trong đó có VHUX với bản thân tại Việt Nam hiện nay cần được nghiên cứu một cách cơ bản cả về phương diện lý luận lẫn thực tiễn.

Xuất phát từ góc tiếp cận triết học với VHUX bản thân, bài viết chỉ ra một số vấn đề nổi cộm hiện nay về VHUX bản thân ở Việt Nam, trong đó có nguy cơ “đánh mất mình” trước các tác động tiêu cực của sự

phát triển kinh tế thị trường, và “mất phương hướng” định vị bản thân trong bối cảnh xã hội nhiều áp lực và đòi hỏi mới; từ đó đề xuất một số giải pháp phát triển con người toàn diện dưới góc độ VHUX với bản thân từ góc độ nguyên lý triết học.

2. Vấn đề văn hóa ứng xử bản thân ở Việt Nam

2.1. Văn hóa ứng xử với bản thân đang bị phương thức sống do thị trường chi phối, đang bị mai một các giá trị truyền thống nền tảng

“Trong bối cảnh mới, những tác động của cơ chế thị trường đã làm thay đổi các giá trị xã hội, định hướng chuẩn mực đạo đức trong mỗi con người. Nhiều giá trị truyền thống, đạo đức nghề nghiệp, lối sống tốt đẹp của dân tộc bị biến đổi, mai một, thậm chí bị lấn át bởi quan hệ kinh tế, lợi nhuận” [5]. Chủ nghĩa cá nhân, vị kỷ, lối sống chạy theo vật chất, chủ nghĩa hưởng thụ, chủ nghĩa tiêu dùng v.v. của đời sống hiện đại đang dần chi phối, xâm thực mạnh mẽ và làm biến chuyển không gian văn hoá, trong đó có VHUX được lưu giữ ổn định suốt mấy nghìn năm ở Việt Nam.

Sự thay đổi phương thức phát triển xã hội dẫn đến sự thay đổi phương thức sống của từng cá nhân, quan hệ kinh tế hiện đang trở thành quan hệ trung tâm, nổi bật của toàn bộ đời sống xã hội. Mọi sản phẩm sản xuất ra cả về vật chất, tinh thần, đều được đong đếm bằng cán cân của thị trường.

Trong xu thế đó, cách con người ứng xử với bản thân cũng phản ánh mạnh mẽ quan hệ vật chất, quan hệ kinh tế. Con người Việt Nam nhìn chung, một số đã chuyển từ quan niệm sống “ăn no mặc ấm” sang “ăn ngon, mặc đẹp” từ sau đổi mới. Sự giàu lên nhanh chóng của một bộ phận xã hội cùng sự cổ vũ của truyền thông, dễ khiến những người trẻ tuổi ngộ nhận giàu có đồng nghĩa với giá trị bản thân, giàu có để được xã hội trọng vọng, thừa nhận [8] và chạy theo lối sống phô trương, thực dụng. Tình trạng này xuất hiện ở ngay cả tầng lớp “công bộc của dân” [13]. Thậm chí, “ăn sạch, ở sang” đang là khuynh hướng sống của những người thuộc giới “siêu giàu” [8]. Những quan niệm “tốt gỗ hơn tốt nước sơn”, “cần kiệm, liêm chính” của truyền thống hàng nghìn năm kinh tế “tự cung, tự cấp”, đề cao lối sống trọng thực chất, trọng nội dung bên trong, trọng đạo đức đang mất dần sức nặng trước xu thế kinh tế thị trường.

Bên cạnh lối sống thực dụng, coi tiêu chí vật chất, kinh tế trở thành trung tâm đời sống của mình, một phản ánh đậm màu sắc thị trường nữa của sự thay đổi VHUX với bản thân là chủ nghĩa tiêu dùng. Các nhà sản xuất lớn thậm chí còn có thể thao túng thị trường, tạo ra trào lưu, giá trị để “dẫn dắt” người tiêu dùng. Đây là hệ quả tất yếu về mặt xã hội của sự vận hành kinh tế dựa vào thị trường. Apple là một ví dụ về điển hình thành công của chiến dịch marketing thương hiệu cho Iphone. Không ít người dùng Việt Nam, cũng đua theo các trào lưu trên thế giới, ngóng đợi từng ngày những sản phẩm mới của Iphone ra mắt mỗi năm một lần [12]. Người tiêu dùng đang “hy sinh tự do và tự quyết của mình để có được thu nhập cao hơn. Và họ mua những thứ họ không cần, cốt để gây ấn tượng, khẳng định với những người họ không yêu mến, bằng

đồng tiền mà họ không có” [4, tr.467], nhưng nó cần cho việc khẳng định cái tôi, cho việc khẳng định thương hiệu cá nhân, cho việc hưởng thụ “những tiện ích mang tính hình thức và rỗng tuếch” [6, tr.110]. Để kinh tế phát triển, buộc phải duy trì trạng thái xã hội tiêu dùng liên tục, mà chủ yếu là tiêu dùng vật chất với số lượng ngày càng lớn, càng nhiều. Con người đang lấp đầy những khoảng trống tinh thần của mình bằng việc chất chứa đồ đạc, mua sắm hoặc ăn uống vô độ để giải tỏa stress [10]. Chúng ta chứng kiến ở Mỹ, số lượng những người mắc bệnh béo phì đông nhất thế giới, vì mỗi khi căng thẳng, họ lại tìm giải tỏa trong ăn uống, và việc ăn uống lại được phục vụ bởi các chuỗi cửa hàng đồ ăn nhanh công nghiệp vốn được ra đời để phục vụ số đông với các thức ăn nhanh không có lợi cho sức khỏe con người, nhưng có thể chế biến hàng loạt với tốc độ nhanh chóng. Tình trạng này bắt đầu xuất hiện ở Việt Nam, đặc biệt là trẻ em ở các thành phố lớn [13]. Nó cho thấy nhịp sống nhanh của cuộc sống hiện đại buộc con người phải sử dụng các dịch vụ nhiều hơn, tiêu dùng nhiều hơn, bởi vì họ có ít thời gian chăm sóc cho con cái và gia đình, và điều đáng nói là sự thiếu hiểu biết của cha mẹ dạy cho trẻ một lối sống khỏe mạnh, tự lập.

Việt Nam hiện nay, đi cùng mục tiêu phát triển kinh tế là sự mở cửa, hội nhập văn hoá, đón nhận những trào lưu văn hoá ồ ạt từ các nước được xem là cường quốc kinh tế: các nước châu Âu, Mỹ, Nhật Bản, Hàn Quốc, v.v.. “Tình trạng lai căng sùng ngoại, coi thường giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc, các tệ nạn xã hội và sự xâm nhập các sản phẩm, dịch vụ độc hại, chủ nghĩa cá nhân vị kỷ, đang làm ảnh hưởng xấu đến đạo đức, lối sống, nhất là giới trẻ hiện nay” [5].

Chủ nghĩa ích kỷ, hẹp hòi, lối sống vô cảm trước sự sống chết của đồng loại cũng là một dấu hiệu nữa của sự biến đổi VHUX với bản thân thời kinh tế thị trường. Nhiều người kinh doanh để rau sạch, thịt sạch cho gia đình mình ăn còn bán rau kích vươn, lợn tăng trọng, cá tôm ngâm hoá chất ra thị trường để thu lợi bất chính [9]. Tiến trình đô thị hoá cũng là một tác nhân lớn làm phá vỡ sự cố kết cộng đồng, đẩy con người rơi vào chủ nghĩa cá nhân nhanh hơn. “Quá trình đô thị hóa tạo ra tính vô danh của con người trong xã hội, kết hợp với xu hướng cá nhân hóa đang gia tăng trong xã hội bởi các nguyên nhân từ sự phổ biến của các phương tiện truyền thông mới như Internet, mạng xã hội hay quá trình hội nhập quốc tế sâu rộng, đã khiến cho các cá nhân quan tâm đến mình nhiều hơn, sống ích kỷ hơn, từ đó tạo ra những vấn đề đối với văn hóa nước nhà...” [22]. Sự ích kỷ, lo giữ thân mình thậm chí còn được người lớn dạy dỗ cho trẻ nhỏ, thấy người đi đường xảy ra vấn đề, thấy chỗ đông người tụ tập thì phải tránh xa, vô tình đã hình thành ở trẻ nếp nghĩ vô cảm trước các vấn đề của đồng loại [14]. Con người của làng xã có thể làng trên xóm dưới biết hết nhau, tương thân tương ái, con người của đô thị thì thậm chí hai nhà sát vách cả năm không nói chuyện, mà vì thế chuyện “thương người như thể thương thân” là chuyện hiếm thấy được đưa tin so với những chủ đề tiêu cực trong hành xử.

Chủ nghĩa hưởng lạc cũng là một biểu hiện nữa của việc coi sự thoả mãn cho những hứng thú, sở thích, dục vọng bản thân là trên hết, đáng lo ngại là hiện tượng này xuất hiện ngay cả ở tầng lớp có học vấn cao trong xã hội [21]. Nền văn hoá tiêu dùng và văn hoá đại chúng có quá nhiều thứ cám dỗ, con người bị dụ dỗ vào sự hưởng thụ thú vui nhất thời (thay đổi theo xu

hướng thời trang, máy móc); quan tâm và thích thú với loại văn hoá dung tục [19]. Điều này cho thấy, đời sống văn hoá đang thiếu những sự can thiệp và định hướng cần thiết cho việc giữ gìn, trân trọng giá trị VHUX bền vững và có chiều sâu, đặc biệt khi phải lựa chọn giữa một bên là lợi ích kinh tế và một bên là làm trong sạch, lành mạnh đời sống văn hoá xã hội.

Chủ nghĩa hưởng lạc tác động mạnh nhất vào quan hệ yêu đương và hôn nhân. Sự thiếu chín chắn và hiểu biết trong quan hệ hôn nhân, thiếu kỹ năng sống khiến việc mẹ vứt bỏ con mới đẻ, không còn là chuyện hiếm khiến dư luận bức xúc, phẫn nộ [16]. Đây là thực trạng đáng báo động về việc những chuẩn mực đạo đức đang bị xuống cấp nghiêm trọng. Ngoài ra, đó là hành động trực tiếp xâm phạm quyền sống của con người, xâm phạm quyền trẻ em (quyền đã và đang được pháp luật bảo vệ). Tỷ lệ ly hôn gia tăng, trong đó lý do kinh tế và ngoại tình chiếm đa phần, điều mà ở thời kỳ cuộc sống khó khăn, vợ chồng thường đồng cam cộng khổ với nhau không phải là hiện tượng phổ biến. Tình trạng phá thai, tỉ lệ vô sinh nguyên phát, thứ phát có xu hướng gia tăng cũng là những yếu tố tác động khiến nhiều gia đình không thể sinh con [18].

Đối với trẻ vị thành niên, vấn đề xung đột giữa những lời kéo, cám dỗ bên ngoài với sự chưa trưởng thành về nội tâm bên trong cũng gây nhiều vấn đề nhức nhối xã hội. Theo kết quả khảo sát năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo dành cho học sinh, sinh viên phổ thông và các trường đại học, có 8,6% học sinh và 20,3% sinh viên tự nhận mình thường xuyên nói tục, chửi bậy. Trách nhiệm của ngành giáo dục là rõ ràng khi lâu nay việc dạy dỗ ở trường chủ yếu tập trung vào việc dạy chữ lấy thành tích mà thiếu quan tâm đến đạo đức và tâm lý

của học sinh. Tuy nhiên, trách nhiệm lớn nhất phải thuộc về chính gia đình của các học sinh, chính sự thờ ơ, thiếu quan tâm và thấu hiểu những biến đổi tâm sinh lý của con, phó mặc việc dạy dỗ con cái cho nhà trường, cũng như thiếu bồi đắp tình cảm gia đình. Một khi sợi dây liên kết giữa gia đình - nhà trường - xã hội có vấn đề thì chính các em học sinh là người chịu ảnh hưởng nặng nề nhất.

Hiện nay, việc sử dụng mạng xã hội như: Facebook, Zalo, Viber, Line, WeChat, Instagram, Messenger,... rất phổ biến, Việt Nam nằm trong xu thế chung của thế giới là sử dụng công nghệ số trong đời sống ngày càng nhiều. Theo báo cáo “Nghiên cứu thói quen sử dụng mạng xã hội của người Việt Nam (2018)”, trung bình 1 ngày, người Việt Nam dành 2,12 giờ để truy cập mạng xã hội, riêng với Facebook là 3,55 giờ. Khoảng thời gian từ 18h đến 22h là thời điểm người dùng thường truy cập nhiều nhất. Mục đích truy cập để kết nối liên lạc (26,8%), xem tin tức (25,7%), giải trí (21,7%), học tập (13,4%), mua sắm online (9,6%), các hoạt động khác (9,6%) [7]. “Thời đại của Facebook, Instagram chứng kiến việc người ta dành vô số thời gian để đánh bóng một bản thể hoàn hảo trên mạng, rồi bị chính sáng tạo của mình hấp dẫn và đánh đồng nó với sự thật về bản thân quả thật vừa thú vị, vừa kinh hoàng” [3, tr. 463]. Các công cụ số giúp con người xã hội hoá được đời sống cá nhân mình, và hệ lụy của nó là con người đang có xu thế “sống ảo”, biến cuộc sống ảo trở thành mục đích sống chính.

Lối sống thực dụng trọng vật chất, chủ nghĩa tiêu dùng, vị kỷ, khoái lạc, sống ảo... đang xuất hiện đan xen cùng những giá trị VHUX với bản thân tốt đẹp được hun đúc từ truyền thống (tương thân tương ái, trọng

nghĩa tình, vị tha...) và lối sống thực dụng đang có xu hướng lấn át dần những giá trị tốt đẹp. Con người Việt Nam có thể sẽ “đánh mất mình” trước sự xâm thực của phương thức sống đề cao vật chất và lợi ích kinh tế nếu không có những định hướng giá trị cho VHUX với bản thân phù hợp.

2.2. Vấn đề hệ giá trị mới cho văn hóa ứng xử với bản thân

Con người Việt Nam đang có nguy cơ mất “chất” theo kiểu cũ, trong khi, hệ giá trị mới với các chuẩn mực cụ thể về đạo đức, lối sống chưa được tập trung xây dựng; chưa hình thành bền vững nên chưa có tác động tích cực đối với định hướng giá trị nhân cách con người. Thế giới ảo bây giờ không còn ảo nữa mà nhiều khi thật hơn thế giới thật, và chi phối thế giới thật. Sự thay đổi trong gia đình và các tổ chức đoàn thể cũng ảnh hưởng đến sự phát triển của văn hóa, nhiều người bị “bơ vơ” [22] trong chính xã hội của mình.

Trong xã hội vận hành theo các quy luật của kinh tế thị trường, cơ hội cũng nhiều như thách thức. Con người Việt Nam cần thay đổi nếp nghĩ, tư duy, lối sống theo kịp với những đòi hỏi mới thì mới có thể “làm chủ”, thay vì trở thành “nạn nhân”, nhất là với thế hệ trẻ nắm giữ tương lai đất nước. Họ có thể được đào tạo để “trên thông thiên văn, dưới tường địa lý”, nhưng lại không được trang bị hiểu biết, kỹ năng sống đủ để trụ vững trước nghịch cảnh, dễ suy sụp hoặc rơi vào phạm tội [17]. Những phẩm chất đạo đức “đói cho sạch, rách cho thơm”, “giấy rách phải giữ lấy lề”, biết nghe lời người trên, v.v. sẽ không còn phù hợp trong xã hội kinh tế thị trường. Khát vọng làm giàu, vươn lên thoát nghèo là khát vọng chính đáng, và cần phải rèn luyện một

thói quen tự lập, có kỷ luật, tự chịu trách nhiệm, và tính kiên trì để đạt tới mục tiêu. Thói quen vô kỷ luật, tùy tiện, ưa hình thức, “chạy theo số đông”... là những điểm yếu của người Việt, và không ít lần, chúng ta trở nên xấu xí trong con mắt bạn bè quốc tế [11] cần phải thay đổi bằng những thói quen, nếp suy nghĩ mới. Một phần nguyên nhân là chúng ta chưa định hình được những giá trị VHUX với bản thân phù hợp với xu thế mới, “biết mình, biết người” chưa đủ.

Công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa không thể không xuất phát từ tinh thần nhân văn, không thể không phát triển con người Việt Nam toàn diện để lấy đó làm động lực xây dựng xã hội ta thành một xã hội “công bằng, nhân ái”, “tốt đẹp và toàn diện”, để bồi dưỡng và phát huy nhân tố con người, đặc biệt là đối với thế hệ trẻ. Nhất thiết phải từng bước hiện đại hoá đất nước và đời sống xã hội, “tăng trưởng nguồn lực con người qua hiện đại hoá các ngành giáo dục, văn hoá, văn nghệ, bảo vệ sức khoẻ, dân số và kế hoạch hoá gia đình, gắn liền với việc kế thừa và phát huy những giá trị truyền thống và bản sắc dân tộc”. Chỉ có trên cơ sở đó, khi phát triển nền kinh tế hàng hoá theo cơ chế thị trường chúng ta mới có thể tránh được nguy cơ tha hoá, không xa rời những giá trị truyền thống, không đánh mất bản sắc dân tộc, đánh mất bản thân mình trở thành cái bóng của người khác.

3. Giải pháp xây dựng văn hóa ứng xử bản thân ở Việt Nam hiện nay

3.1. Giải pháp từ góc độ chính sách

Đảng và Nhà nước ta luôn coi trọng sức mạnh của văn hoá, đặc biệt là giai đoạn

hiện nay. Ý thức được văn hóa là hồn cốt của dân tộc, là nền tảng tinh thần vững chắc của xã hội, là sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững, bảo vệ vững chắc Tổ quốc, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XI đã ban hành Nghị quyết số 33-NQ/TW về Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước. Nghị quyết đã xác định rõ: xây dựng, phát triển văn hoá, con người tiếp tục là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của cả hệ thống chính trị. Trong Nghị quyết này đã khẳng định quan điểm xây dựng con người có nhân cách, lối sống tốt đẹp, với các đặc tính cơ bản: yêu nước, nhân ái, nghĩa tình, trung thực, đoàn kết, cần cù, sáng tạo.

Sau 6 năm thực hiện Nghị quyết, thực tiễn vẫn còn tồn tại một số vấn đề như Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhận định: “Giá trị lịch sử, truyền thống văn hoá của dân tộc và con người Việt Nam chưa được phát huy đầy đủ” [20]; “Xây dựng và phát huy giá trị văn hoá, sức mạnh con người Việt Nam; hoàn thiện và triển khai xây dựng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hoá và chuẩn mực con người gắn với phát huy ý chí, khát vọng phát triển và sức mạnh con người Việt Nam trong thời kỳ mới; thực hiện những giải pháp đột phá, mạnh mẽ nhằm ngăn chặn có hiệu quả sự xuống cấp về đạo đức, lối sống, đẩy lùi tiêu cực xã hội và các tệ nạn xã hội” [20].

Những tư tưởng chỉ đạo này đã được cụ thể hoá trong Dự thảo Báo cáo tổng kết thực hiện chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2011-2020, xây dựng chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030, trong đó quan điểm “coi con người là trung tâm, chủ thể, nguồn lực chủ yếu và mục tiêu

của sự phát triển; lấy giá trị văn hoá, con người Việt Nam là nền tảng, sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững. Phải có cơ chế, chính sách phát huy tinh thần cống hiến vì đất nước; mọi chính sách của Đảng, Nhà nước đều phải hướng vào nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và hạnh phúc của Nhân dân”. Như vậy, đến Đại hội Đảng lần thứ XIII, sau một giai đoạn tập trung trước hết cho phát triển kinh tế thị trường, Đảng ta đã nhấn mạnh đến vai trò trung tâm của con người và văn hoá để hướng đến sự phát triển bền vững.

Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khóa VIII đã khẳng định những giá trị bền vững, tinh hoa của cộng đồng các dân tộc Việt Nam được vun đắp nên qua hàng nghìn năm dựng nước và giữ nước là lòng yêu nước nồng nàn; ý chí tự cường dân tộc; tinh thần đoàn kết, ý thức cộng đồng gắn kết cá nhân - gia đình - làng xã - Tổ quốc; lòng nhân ái; khoan dung; trọng nghĩa tình, đạo lý; đức tính cần cù, sáng tạo trong lao động; sự tinh tế trong ứng xử; tính giản dị trong lối sống. Vấn đề đặt ra là xác định rõ và triển khai “hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hoá và chuẩn mực con người gắn với phát huy ý chí, khát vọng phát triển và sức mạnh con người Việt Nam trong thời kỳ mới”. Việc xây dựng hệ giá trị văn hóa, con người Việt Nam hiện nay phải lấy hệ giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc làm cơ sở, nền tảng để tiếp thu những giá trị hiện đại. Tuy nhiên, không phải tất cả những gì thuộc về truyền thống văn hóa dân tộc cũng đều phù hợp với yêu cầu của xã hội công nghiệp hiện đại. Bởi lẽ, những giá trị văn hóa truyền thống Việt Nam vốn được hình thành trong bối cảnh nền nông nghiệp lúa nước, khép kín nên có những điểm không phù hợp với xã hội công nghiệp và toàn cầu hóa. Đảng ta khẳng định: cần phải “xây

dựng con người Việt Nam giàu lòng yêu nước, có ý thức làm chủ, có trách nhiệm công dân, có tri thức, sức khỏe, lao động giỏi, sống có văn hóa nghĩa tình, có tinh thần quốc tế chân chính” [2, tr.40]. Những tư tưởng này cần được tiếp tục bổ sung và hoàn thiện hơn sau Đại hội Đảng lần thứ XIII.

3.2. Giải pháp từ góc độ giáo dục, truyền thông

Môi trường văn hóa (MTVH) có ảnh hưởng, tác động sâu sắc đến việc xây dựng phẩm chất, nhân cách con người và xây dựng nền tảng đạo đức xã hội lành mạnh. MTVH tốt đẹp thì con người được “tắm mình” trong bầu khí quyền lành mạnh để sống nhân văn, tử tế. Chính vì vậy, cần nhận thức rõ và chế định tất cả các tổ chức trong hệ thống chính trị và trong toàn xã hội phải là những thiết chế văn hóa - xã hội gắn liền với những yêu cầu và tiêu chí về giá trị con người, giá trị công dân, giá trị công chức - công vụ... Cần đặc biệt coi trọng xây dựng thể chế - thiết chế đối với các chủ thể: gia đình, nhà trường, các tổ chức và đơn vị trong hệ thống chính trị, xã hội, doanh nghiệp, các cộng đồng dân cư.

Sự hình thành và phát triển bền vững các giá trị tốt đẹp, tích cực phải bắt đầu trước hết từ gia đình và nhà trường, ngay từ tuổi mẫu giáo. Giáo dục giá trị con người, giá trị văn hóa, giá trị xã hội phải trở thành nội dung chính trong nhà trường; phải trở thành một nhiệm vụ quan trọng trong đào tạo và sử dụng nhân lực. Do đó, phải đổi mới căn bản nội dung, chương trình và phương thức giáo dục, tuyên truyền về phát triển con người, phát triển văn hóa, lối sống, có chiều sâu, có sức thuyết phục, gắn với đời sống

hiện thực, khắc phục tình trạng lý thuyết hóa - lý tưởng hóa, xa rời cuộc sống.

Khuyến khích xây dựng và phát triển các thể chế - thiết chế phi chính thức lành mạnh, tích cực, như: hương ước, dòng tộc, cộng đồng dân cư, các giá trị tích cực và lành mạnh của tôn giáo... Sử dụng có hiệu quả công cụ quan trọng là hệ thống truyền thông, thông tin điện tử trong tuyên truyền, đấu tranh, giáo dục, phát triển giá trị con người - giá trị văn hóa - giá trị xã hội. Cần đầu tư thích đáng cho hệ thống truyền thông để tuyên truyền cho hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị con người mới và có những chế tài hạn chế tuyên truyền mang tính phản nhân văn, phản giáo dục.

3.3. Giải pháp từ góc độ cá nhân

Chuẩn bị tích cực về kiến thức, kỹ năng thích ứng nhanh trong một xã hội đầy cạnh tranh và biến đổi nhanh chóng. Yêu cầu này đòi hỏi những người trẻ chuẩn bị càng sớm càng tốt các kiến thức và tâm thế cần thiết trước khi tham gia vào cuộc sống tự lập. Những kiến thức được trang bị khi còn đi học so với đòi hỏi của cuộc sống luôn có một khoảng cách. Giúp cho các em rèn luyện một tinh thần tự lập sớm, tham gia vào các công việc để có tinh thần trách nhiệm với chính bản thân, phát huy sáng tạo trước khó khăn, thử thách, tự chuẩn bị tốt cho tương lai của chính mình cũng là một cách ứng xử với bản thân cần được nuôi dưỡng và vun trồng.

Con người tự sáng tạo mình khi lao động cải tạo tự nhiên và xã hội. Con người có khả năng nhìn nhận lại bản thân giống như triết lý “cái tôi trong gương”³. Tức là, con người không chỉ có ý thức về thể giới bên ngoài, mà họ còn có khả năng nhìn vào chính mình như thể họ bị người khác nhìn

thấy, và nhìn mình thông qua sự phản chiếu của những người xung quanh mình. Cái tôi và sự tự ý thức của con người được hình thành về mặt xã hội thông qua sự đánh giá và nhìn nhận của người khác. Thái độ tích cực khi nhìn lại hành vi của bản thân, sẽ hạn chế các vấn đề xã hội như bế tắc trong cuộc sống, kỳ thị với chính mình, vấn đề Hikikomori⁴ hay tự tử,... Những phẩm chất cá nhân được rèn luyện tốt sẽ có những công dân tốt, có tinh thần trách nhiệm với bản thân, với cộng đồng trong tương lai.

4. Kết luận

Có thể nói, một trong những thành tựu đổi mới tư duy lý luận ở Việt Nam là quan điểm coi văn hoá dân tộc là *nền tảng của nội lực*, coi nguồn lực con người (đặc biệt về mặt chất lượng) là tiềm năng quý giá nhất, là nhân tố quyết định của nội lực. Bởi vậy, bên cạnh nhiệm vụ phát triển kinh tế, nhiệm vụ quan trọng hiện nay là xây dựng nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc theo định hướng xã hội chủ nghĩa; trong đó, xây dựng con người mới Việt Nam xã hội chủ nghĩa là vấn đề trung tâm. VHUX với bản thân của người Việt Nam hiện nay cũng cần được phát triển trong xu hướng đó.

Chú thích

³ “Cái tôi trong gương” là một khái niệm về tâm lý xã hội được Charles Horton Cooley (1864-1929) đưa ra vào năm 1902. Theo ông, cá nhân thực hiện một hành vi nào đó và cơ thể tự quan sát hành vi của mình thông qua phản ứng của những cá nhân khác xung quanh. Sau đó, cá nhân lý giải phản ứng đó về những hành vi của mình.

⁴ Đây là một tình trạng mà các cá nhân ngừng tương tác với xã hội, không đi học hoặc không làm việc; họ giao tiếp rất hạn chế với người thân trong gia đình, thường ở lì trong nhà hàng tháng, thậm chí hàng năm.

Tài liệu tham khảo

- [1] Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam khoá XII (2020), *Dự thảo Báo cáo chính trị trình Đại hội XIII của Đảng*.
- [2] Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [3] Yuval Noah Harari (2020), *21 bài học cho thế kỷ XXI*, Nxb Thế giới, Hà Nội.
- [4] Richard David Precht (2019), *Tôi là ai và nếu vậy thì bao nhiêu – Một chuyến du hành triết luận*, Nxb Thế giới, Hà Nội.
- [5] Bùi Hoài Sơn (2005), “Đấu tranh phòng, chống âm mưu “diễn biến hòa bình” và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trên lĩnh vực văn hóa hiện nay”, *Tạp chí Cộng sản*, số 6.
- [6] Robert John (1981), “Reviewed Work: *Man in the Age of Technology* by Arnold Gehlen”, *Mid-American Review of Sociology*, Vol.6, No.1.
- [7] <https://vinaresearch.net/public/news/2201-bao-cao-nghien-cuu-thoi-quen-su-dung-mang-xa-hoi-cua-nguoi-viet-nam-2018.vnrs>, truy cập ngày 27/4/2018.
- [8] <https://forbesvietnam.com.vn/loi-song/quach-thai-cong-va-gu-thiet-ke-khong-gian-xa-hoa-10054.html>, truy cập ngày 21/12/2019.
- [9] <https://www.greenfeed.com.vn/vi/thuc-trang-thuc-pham-ban-nhung-con-so-biet-noi/>, truy cập ngày 16/8/2018.
- [10] <https://saostar.vn/thoi-trang/toat-mo-hoi-voi-do-hieu-dat-do-cua-sao-viet-6648941.html>, truy cập ngày 21/12/2019.
- [11] <https://tuoitre.vn/dan-mang-to-muon-kieu-vo-y-thuc-cua-nguoi-viet-20180224182754022.htm>, truy cập ngày 20/12/2019.
- [12] <https://tuoitre.vn/thi-truong-iphone-12-truoc-gio-g-ke-tat-bat-nguoi-binh-tinh-cho-20201010163031605.htm>, truy cập ngày 10/10/2020.
- [13] <http://bachmai.gov.vn/tin-tuc-va-su-kien/y-hoc-thuong-thuc-menuleft-32/5895-chuyen-gia-can-h-bao-thuc-trang-tre-em-viet-thua-can-nhungthieu-chat.html>, truy cập ngày 20/12/2019.
- [14] <https://giaoduc.net.vn/van-hoa/su-ich-ky-thuc-dung-cua-nguoi-lon-dang-lam-hong-con-tre-post197106.gd>, truy cập ngày 05/04/2019.
- [15] <https://congluan.vn/bai-3-khi-lanh-dao-can-bo-pho-truong-tai-san-khung-post85877.html>, truy cập ngày 06/04/2020.
- [16] <https://lsvn.vn/hanh-vi-vut-bo-con-moi-de-thuc-trang-va-giai-phap.html>, truy cập ngày 08/07/2020.
- [17] <https://baophapluat.vn/dan-sinh/tu-luc-nao-tu-tu-da-bien-thanh-trao-luu-446766.html>, truy cập ngày 7/4/2019.
- [18] <https://plo.vn/xa-hoi/bao-dong-ket-hon-muon-va-khong-muon-sinh-con-859720.html>, truy cập ngày 7/4/2019.
- [19] <https://vietnamnet.vn/vn/giai-tri/thoi-trang/sao-viet-khoe-nguc-voi-vay-khoet-sau-den-ron-560208.html>, truy cập ngày 21/8/2020.
- [20] <https://nhandan.com.vn/tin-tuc-su-kien/chuan-bi-va-tien-hanh-that-tot-dai-hoi-xiii-cua-dang-dua-dat-nuoc-buoc-vao-mot-giai-doan-phat-trien-moi-615015/>, truy cập ngày 20/10/2020.
- [21] <https://vnexpress.net/tu-hinh-bac-si-giet-nu-dong-nghiep-2079205.html>, truy cập ngày 21/10/2020.
- [22] <http://vicas.org.vn/ArticleDetail.aspx?articleid=1460&sitepageid=574>, truy cập ngày 21/10/2020.